

Bản án số: 174/2020/HS-ST

Ngày 26 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông PHm Văn Phấn

Thẩm phán: Bà Trần Thị Mỹ Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Huy Lợi

Ông Đinh Văn Công

Ông Hồ Bá Võ

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Phan Quý Hương và ông Lê Đức Việt Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 238/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn D ; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/6/1980 tại huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT: Xóm 2, xã H, huyện T, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn S , sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị H sinh năm 1949; vợ Trần Thị H , sinh năm 1987; Có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử pHT 10 năm tù về tội “Giết người”. Chấp hành xong án pHT từ ngày 17/01/2009.

- Ngày 07/9/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử pHT tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 24/4/2020 trong 1 vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn H ; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/10/1973 tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nơi ĐKKHKT: Số khu phố 4, phường T, Quận N, thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Ú (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch , sinh năm 1938; vợ Trần Thị Q , sinh năm 1972 (đã ly hôn); Có 2 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 29/3/2014 bị Công an Quận V, thành phố Hồ Chí Minh xử pHT hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn D n:* Ông Mai Sỹ L , Luật sư Văn phòng luật sư N & Cộng sự - Đoàn luật sư Nghệ An. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H :* Ông Nguyễn Thiện Q , Luật sư thuộc Văn phòng luật sư T - Đoàn luật sư Nghệ An. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Văn H , sinh năm 1973; trú tại: V, Tân V, V, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019, Nguyễn Văn D, sinh năm 1980, trú tại xã H, huyện T tỉnh Nghệ An gặp và làm quen với Nguyễn Văn H, sinh năm 1973, trú tại phường T, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh. Tháng 3/2020, Nguyễn Văn D bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An truy nã về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên trốn vào thành phố Hồ Chí Minh và gặp lại Nguyễn Văn H. D muốn mua ma túy đưa vào thành phố Hồ Chí Minh bán để kiếm lời nên thuê H đi ra Nghệ An vận chuyển ma túy vào cho D và H đồng ý, thỏa thuận giá vận chuyển ma túy là 20.000.000đ/1kg. Ngày 06/4/2020, D gọi điện thoại cho người đàn ông tên Chiên Xa (người Lào) đặt mua 5 kg ma túy đá, thống nhất giá 25.000USD.

Tối cùng ngày D mang theo 22.500USD từ thành phố Hồ Chí Minh đi về Nghệ An để giao tiền mua ma túy cho Chiên Xa. Trên đường về, D gọi điện thuê người đàn ông tên H trú tại xóm 2, xã H đi lên khu vực biên giới Việt Nam - Lào thuộc huyện T để lấy ma túy đưa về cho D với tiền công 60.000.000đ và H đồng ý. Khoảng 6h30' ngày 09/4/2020, D gọi điện cho Chiên Xa thông báo đã chuẩn bị đủ tiền, Chiên Xa hẹn D sẽ giao ma túy vào khoảng 14h ngày 11/4/2020 ở cột mốc biên giới Việt - Lào thuộc huyện T. Sau khi thỏa thuận với Chiên Xa xong, D điện thoại cho H thông báo nội dung đã thỏa thuận với Chiên Xa để H biết đi lấy ma túy. Đến khoảng 19h ngày 09/4/2020, D đưa 22.500USD để ở gần cổng cH xóm 2, xã H rồi gọi H ra lấy tiền đi mua ma túy. Sau khi giao tiền cho H xong, D quay vào thành phố Hồ Chí Minh và gọi điện thoại thuê Nguyễn Văn H đi ra Nghệ An để vận chuyển ma túy vào thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 10/4/2020, H thuê xe ô tô INOVA Biển kiểm soát 51F-343.01 đi từ thành phố Hồ Chí Minh ra Nghệ An để nhận ma túy. Ngày 14/4/2020, H đi ra đến thị trấn huyện D, tỉnh Nghệ An và thuê nhà nghỉ để chờ D thông báo vị trí lấy ma túy. Tối ngày 21/4/2020, H đưa ma túy về và thống nhất với D để ma túy tại khu vực cổng cH đường vào nhà của H để người của D đến lấy. Khoảng 3h ngày 22/4/2020, D gọi điện cho H, hướng dẫn đi đến vị trí H cất giấu ma túy, H lấy 1 bì xác rắn màu xanh bên trong chứa ma túy bỏ trên ghế phụ xe ô tô rồi điều khiển xe đi về thành phố Hồ Chí Minh. Khi đi qua thị trấn huyện D, H dừng xe mở bì xác rắn ra kiểm tra, thấy bên trong có một bao ni lông màu đen chứa 5 gói ma túy màu vàng. Lúc này H chia hai gói ma túy bỏ vào túi ni lông màu đen, hai gói ma túy bỏ vào bì xác rắn, gói ma túy còn lại bỏ vào chiếc khăn vải sau đó bỏ tất cả ra phía sau ghế lái và tiếp tục điều khiển xe ô tô cHy hướng QL1A về thành phố V. Khi Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô đi đến cầu Bến Thủy thuộc thành phố V, Nghệ An thì bị lực lượng Công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt giữ. Tang vật bị thu giữ 05 gói ni lông màu vàng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy).

Ngày 22/4/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An lập Hội đồng, tiến hành cân để xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và trưng cầu giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đối với số vật chứng đã thu giữ trong vụ án. Bản kết luận giám định số 543/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 27/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “05 (năm) mẫu chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H là ma túy Methamphetamine, số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H có tổng khối lượng là 5008,95 gam”.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại INNOVA, Biển kiểm soát 51F-343.01, qua điều tra xác minh là của bà Trần Thị Kiều L, trú tại 341/14 CF,

phường c, quận C, thành phố Hồ Chí Minh cho ông Lê Văn H , sinh năm 1973, trú tại ấp v, xã t, huyện h, thành phố Hồ Chí Minh thuê lại để kinh doanh dịch vụ cho thuê xe tự lái. Ngày 10/4/2020, Lê Văn H đã ký hợp đồng số 02/NODUV1/HĐTX cho Nguyễn Văn H thuê chiếc xe ô tô này để sử dụng, quá trình thuê xe Hải không biết H sử dụng xe vào việc vận chuyển ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã trả lại chiếc xe này cho Lê Văn H .

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 4.545,69 gam ma túy Methamphetamin (đã trừ mẫu vật dùng để giám định); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc đã qua sử dụng, số Imei 013405004536104; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, số Imei 357751104908576; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng, số Imei 357751104799215 thu giữ của Nguyễn Văn H được niêm phong, bảo quản theo đúng quy định.

Bản cáo trạng số 168/CT-VKS-P2 ngày 25/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự, xử pHt bị cáo Nguyễn Văn D tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình pHt tử hình của bản án số 121/2020/HSST ngày 07/9/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Buộc Nguyễn Văn D phải chấp hành hình pHt chung của 02 bản án là tử hình.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự 2015: Xử pHt bị cáo Nguyễn Văn H tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Về hình pHt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình pHt bổ sung là pHt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng là công cụ liên lạc, pHm tội của bị cáo H nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc đã qua sử dụng;

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn D không tranh luận về phần tội danh mà bị cáo bị Viện kiểm sát đã truy tố, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H không tranh luận về phần tội danh mà bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố truy tố. Trong vụ án bị cáo H pHM tội với vai trò bị người khác rủ rê, lần đầu pHM tội do hoàn cảnh khó khăn; có công giúp cơ quan điều tra phát hiện vụ án, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo để có cơ hội trở về chăm sóc gia đình.

Bị cáo Nguyễn Văn D đồng ý với phần bào chữa của luật sư và không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị được khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn H đồng ý với phần bào chữa của luật sư và không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị được giảm nhẹ để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi pHM tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Nguyễn Văn H đều khai nhận toàn bộ hành vi pHM tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã quy kết. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với bản kết luận giám định, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 06/4/2020, Nguyễn Văn D gọi điện thoại cho người đàn ông tên Chiên Xa (người Lào) đặt mua 5.008,95 gam ma túy (Methamphetamine) với giá 25.000USD nhằm mục đích đưa vào thành phố Hồ Chí Minh bán lại kiếm lời. Sau khi đặt được hàng, D gọi điện thoại thuê Nguyễn Văn H đi ra Nghệ An để vận chuyển số ma túy này vào thành phố Hồ Chí Minh cho D, thỏa thuận tiền công vận chuyển là 20.000.000đ/1kg. Đến ngày

10/4/2020, Nguyễn Văn H thuê xe ô tô TOYOTA INOVA Biển kiểm soát 51F-343.01 đi từ thành phố Hồ Chí Minh ra Nghệ An để nhận ma túy. Khoảng 3h ngày 22/4/2020, D gọi điện cho H, hướng dẫn đi đến khu vực công CH xóm 2, xã Hnh Lâm, huyện t, tỉnh Nghệ An để lấy ma túy. Theo hướng dẫn của D, H đã lấy 5.008,95 gam ma túy (Methamphetamine) bỏ lên xe ô tô rồi điều khiển xe đi về thành phố Hồ Chí Minh. Khi Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 51F-343.01 chở theo số ma túy nói trên đi đến cầu Bến Thủy thuộc thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì bị phát hiện bắt giữ. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D cho rằng, giữa bị cáo D và bị cáo H trước khi ra Nghệ An lấy ma túy thì H đã bàn bạc cùng nhau mua bán ma túy để kiếm lợi nhuận chia nhau, bị cáo H không thừa nhận và bị cáo D cũng không xuất trình thêm chứng cứ, tài liệu để chứng minh. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251, bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi pHm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

Hành vi pHm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, các bị cáo pHm tội đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi mua bán, vận chuyển với số lượng ma túy rất lớn 5.008,95gam Methamphetamine. Hành vi của các bị cáo không những gây tác Hn nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội mà còn làm suy thoái giống nòi, phá hoại Hnh phúc kinh tế nhiều gia đình, xâm pHm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi pHm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo D có bố tham gia kháng chiến và được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hng nhì, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo H cho rằng, bị cáo H có công giúp giúp cơ quan điều tra phát hiện vụ án, nhưng không có tài liệu chứng cứ để chứng minh, nên không có cơ sở để xem xét.

Các bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Nguyễn Văn H đều có nhân thân xấu và các bị cáo đều nhận thức được rõ hành vi pHm tội của mình là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố tình thực hiện tội pHm với số lượng ma túy đặc biệt lớn nhằm mục đích vụ lợi, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó cần loại trừ các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình pHT bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên miễn cho các bị cáo.

[4] Về vật chứng:

- 4545,69 gam ma túy Methamphetamin (đã trừ mẫu vật dùng để giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng, là phương tiện liên lạc, công cụ pHTm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc thu giữ của Nguyễn Văn H không liên quan đến hành vi pHTm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D pHTm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Văn H pHTm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”;

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự: Xử pHT bị cáo Nguyễn Văn D tử hình. Tổng hợp hình pHT tại Bản án số 121/2020/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chấp hình pHT chung của cả 02 bản án là *tử hình*. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử pHT bị cáo Nguyễn Văn H *tử hình*. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về hình pHT bổ sung: Miễn hình pHT bổ sung là hình pHT tiền đối với các bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Nguyễn Văn H.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 4545,69 gam ma túy Methamphetamin (đã trừ mẫu vật dùng để giám định).

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc đã qua sử dụng.

Đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong Hn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trong thời Hn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo có quyền làm đơn lên Chủ tịch nước để xin ân giảm án tử hình./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại HN;
- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã h ;
- UBND v
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHm Văn Phấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHm Văn Phấn